



NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CÁC TIÊU CHUẨN TIỂU BANG VỀ KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG CỐT YẾU CHUNG ĐỐI VỚI MÔN VĂN CHƯƠNG ANH NGỮ VÀ KIẾN THỨC VỀ LỊCH SỬ/NGHIÊN CỨU XÃ HỘI, KHOA HỌC VÀ CÁC MÔN HỌC KỸ THUẬT

Các Tiêu chuẩn Tiểu bang về Kiến thức và Kỹ năng Cốt yếu Chung đối với môn văn chương Anh ngữ và Kiến thức về Lịch sử/Nghiên cứu Xã hội, Khoa học và các Môn học Kỹ thuật sẽ định nghĩa thế nào là một người có học trong thế kỷ 21. Những học sinh nắm vững các tiêu chuẩn này sẽ trở thành những người biết đọc thông thạo, tư duy độc lập, viết văn hàm súc, phát biểu hiệu quả, và biết lắng nghe. Các em cũng sẽ sử dụng kỹ thuật làm nguồn thông tin và phương tiện liên lạc.

Các tiêu chuẩn được chia thành bốn kỹ năng: đọc (đọc Văn học-RL, đọc Văn bản Chuyển tải Thông tin-RI, Các Kỹ năng Nền tảng-RF), viết (W), nghe và nói (SL), và ngôn ngữ (L). Các tiêu chuẩn này được tổ chức theo cấp lớp từ mẫu giáo đến lớp tám và theo cấp chuyển tiếp lên trung học.

Đối với cấp độ từ mẫu giáo đến lớp năm, các tiêu chuẩn kỹ năng nền tảng thúc đẩy phát triển sự hiểu biết và kiến thức của học sinh về khái niệm chữ in hoa, các nguyên tắc chữ cái, và các nguyên tắc cơ bản khác của tiếng Anh. Khả năng nhận biết âm vị, nhận dạng ngữ âm và từ, và sự trôi chảy là những điểm trọng tâm của các tiêu chuẩn này.

Đối với cấp lớp sáu đến lớp mười hai, các tiêu chuẩn đối với kiến thức về lịch sử/nghiên cứu xã hội, khoa học, và các môn học kỹ thuật sẽ cung cấp thêm sự chuyên biệt cho việc ứng dụng các kỹ năng đọc và viết vào nội dung lĩnh vực môn học. Ở các cấp học dưới, các kỹ năng này được kết hợp vào các kỹ năng đọc và viết.



CÁC TIÊU CHUẨN TIỂU BANG VỀ KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG CỐT YẾU CHUNG:

Cân bằng đọc văn học với đọc văn bản chuyển tải thông tin

Tại mỗi cấp lớp (K-8) và cấp chuyển tiếp (9-12), các tiêu chuẩn môn đọc chú trọng tới cả văn học và văn bản chuyển tải thông tin. Văn học xoay quanh một loạt các nền văn hóa, các thời kỳ, và các thể loại (ví dụ: những câu chuyện, truyện dân gian, truyện viễn tưởng, văn chương hiện thực, kịch, thơ). Các văn bản chuyển tải thông tin bao gồm tiểu sử và tự truyện; các bài viết về lịch sử, khoa học xã hội, khoa học, và nghệ thuật; văn bản kỹ thuật (ví dụ: hướng dẫn, bản đồ, biểu đồ); và các nguồn thông tin kỹ thuật số. Các tiêu chuẩn sau đây minh họa cho sự cân bằng giữa văn học và văn bản chuyển tải thông tin.

- So sánh và đối chiếu các văn bản theo các dạng hoặc các thể loại khác nhau (ví dụ, các câu chuyện và những bài thơ; tiểu thuyết lịch sử hoặc những câu chuyện viễn tưởng) về phương pháp tiếp cận của các văn bản này với các chủ đề và đề tài tương tự. (Lớp 6, RL 9.)
- So sánh và đối chiếu nội dung trình bày về các sự kiện của tác giả này với tác giả khác (ví dụ, một cuốn hồi ký và tiểu sử viết về cùng một người). (Lớp 6, RI 9.)
- Phân tích một quan điểm riêng biệt hoặc một trải nghiệm văn hóa được phản ánh trong một tác phẩm văn học từ bên ngoài nước Mỹ, rút ra từ nhiều tác phẩm văn học thế giới. (Các lớp 9-10, RL 6.)
- Xác định quan điểm hoặc mục đích của tác giả trong văn bản có sử dụng phép tu từ đặc biệt hiệu quả, phân tích văn phong và nội dung góp phần tạo nên sức truyền cảm, tính thuyết phục hay vẻ đẹp của văn bản. (Các lớp 11-12, RI 6.)

Cân bằng việc viết bài dạng tường thuật với viết bài dạng chuyển tải thông tin, giải thích

Bắt đầu từ lớp mẫu giáo, bằng việc cho trẻ em vẽ, đọc chính tả, và viết, rồi tiếp tục suốt thời gian ở trường trung học, học sinh sẽ viết theo những thể loại khác nhau, giúp các em phát triển thành thạo một loạt các kỹ năng và các ứng dụng. Học sinh sẽ viết theo những mục đích khác nhau và sử dụng kỹ thuật để tạo và đăng tải các bài viết của mình. Các tiêu chuẩn dưới đây minh họa cho nhiều thể loại mà học sinh sẽ viết.

- Viết những ý kiến ngắn gọn, trong đó học sinh giới thiệu về chủ đề hoặc tên một quyển sách các em đang viết về, nêu ra ý kiến, đưa ra lý do cho ý kiến đó, và cung cấp một số kết luận. (Lớp 1, W 1.)
- Viết các văn bản chuyển tải thông tin/giải thích trong đó các em nêu tên một chủ đề, cung cấp một số dữ kiện về chủ đề đó, và đưa ra một số kết luận. (Lớp 1, W 2.)
- Viết các bài tường thuật trong đó kể lại hai hoặc nhiều sự kiện nối tiếp nhau hợp lý, bao gồm một số chi tiết liên quan tới những gì đã xảy ra, sử dụng những từ ngữ biểu thị thời gian để trình bày thứ tự sự kiện, và đưa ra kết luận. (Lớp 1 W 3.)

-
- Viết các luận cứ để chứng minh cho các luận điểm với lý do rõ ràng và chứng cứ liên quan. (Lớp 7, W 1.)
 - Viết các văn bản chuyển tải thông tin/giải thích để nghiên cứu một chủ đề hoặc chuyển tải các ý tưởng, các khái niệm, và thông tin thông qua việc lựa chọn, sắp xếp và phân tích các nội dung liên quan. (Lớp 7, W 2.)
 - Viết các bài tường thuật để khai triển các trải nghiệm hoặc các sự kiện thực tế hoặc tường tượng sử dụng phương pháp hiệu quả, các chi tiết mô tả liên quan, và các trình tự sự kiện được sắp đặt phù hợp. (Lớp 7, W 3.)

Chú trọng đến việc phân tích bình luận cả về tiêu thuyết hư cấu lẫn không hư cấu

Học sinh phân tích văn bản để biết quan điểm và mục đích của tác giả, so sánh và đối chiếu các văn bản, và đánh giá chứng cứ được dùng để hỗ trợ luận điểm của văn bản đó. Các em sử dụng các kỹ năng này trong bài viết và phát biểu của mình. Các tiêu chuẩn dưới đây là các ví dụ về cách học sinh sẽ áp dụng các kỹ năng phân tích.

- Phân biệt quan điểm của mình với quan điểm của người dẫn truyện hoặc của các nhân vật. (Lớp 3, RL 6.)
- Phát hiện và đánh giá luận cứ và các luận điểm cụ thể trong một văn bản, phân biệt các luận điểm được hỗ trợ bởi các lý do và chứng cứ với các luận điểm không được hỗ trợ. (Lớp 6, RI 8.)
- Khai triển (các) luận điểm và phản biện một cách công bằng và kỹ lưỡng, đưa ra chứng cứ liên quan nhất đối với mỗi luận điểm và phản biện đồng thời chỉ ra những điểm mạnh và hạn chế của cả hai tùy theo trình độ kiến thức, mối quan tâm, các giá trị, và các định kiến có thể có của người đọc. (Các lớp 11-12, W 1.b.)

Chú trọng phát triển từ vựng trong bốn kỹ năng của môn văn chương Anh ngữ

Việc phát triển vốn từ vựng và thực hành được phổ cập qua bốn kỹ năng, phản ánh những nghiên cứu hiện nay về cách học từ mới hiệu quả nhất của học sinh. Học sinh sẽ thực hành sử dụng từ vựng mới trong bài viết và các thảo luận phối hợp về các chủ đề và văn bản theo cấp lớp. Các tiêu chuẩn dưới đây trình bày các tiêu chuẩn về từ vựng trong mỗi kỹ năng.

- Tham gia các thảo luận phối hợp với bạn học về các chủ đề và văn bản của lớp 2 với các bạn cùng trang lứa và người lớn trong các nhóm nhỏ và lớn hơn. (Lớp 2, SL 1.)
- Thể hiện việc hiểu ngôn ngữ hình tượng, các mối quan hệ từ ngữ, và các sắc thái trong ý nghĩa từ ngữ. (Lớp 5, L 5.)
- Sử dụng ngôn ngữ chính xác và từ vựng cụ thể theo lĩnh vực để thông báo hoặc giải thích về chủ đề. (Lớp 7, W 2.d.)
- Xác định ý nghĩa từ ngữ và cụm từ khi được dùng trong văn bản, bao gồm các nghĩa hình tượng và nghĩa mở rộng; phân tích ảnh hưởng tích lũy của các lựa chọn cụ thể về ý nghĩa và giọng điệu (ví dụ như cách thức ngôn ngữ gọi lên cảm giác về thời gian và địa điểm; cách thức ngôn ngữ thể hiện giọng điệu trang trọng hay thông thường.) (Các lớp 9-10, RL 4.)

Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp bằng lời nói, kỹ năng phối hợp và kỹ năng lắng nghe

Học sinh học cách trình bày ý tưởng, làm việc cùng nhau, và lắng nghe kỹ để tiếp thu và đánh giá thông tin. Học sinh sẽ không học riêng các kỹ năng, mà sẽ kết hợp với việc đọc và phân tích các văn bản và chủ đề theo cấp lớp. Sử dụng kỹ thuật để tập hợp và trình bày thông tin. Các tiêu chuẩn dưới đây cho biết phạm vi các tiêu chuẩn về kỹ năng phát biểu và lắng nghe.

- Tham gia các buổi thảo luận có chuẩn bị trước, đã đọc hoặc nghiên cứu các tài liệu cần thiết; sử dụng công việc chuẩn bị đó và các thông tin khác về chủ đề đó để khám phá các ý tưởng trong lúc thảo luận. (Lớp 3, SL 1.)
- Lập kế hoạch và đưa ra bài phát biểu ý kiến: trong đó nêu ra ý kiến, chứng cứ theo trình tự luận lý để chứng minh lập trường của người phát biểu, sử dụng các từ ngữ chuyển tiếp để kết nối hiệu quả các ý kiến và hệ quả (ví dụ như: do đó và vì vậy), đồng thời đưa ra ý kiến kết luận liên quan đến lập trường của người nói. (Lớp 5, SL 4.a.)
- Tuân theo các quy tắc đối với các thảo luận học thuật và việc đưa ra quyết định, theo dõi tiến trình nhằm đạt được những mục tiêu và thời hạn cụ thể, đồng thời

định nghĩa các vai trò của cá nhân nếu cần. (Lớp 8, SL 1.b)

- ➔ Sử dụng hiệu quả các phương tiện kỹ thuật số (ví dụ như các thành phần văn bản, đồ họa, âm thanh, thị giác, và tương tác) trong các bài thuyết trình để nâng cao hiểu biết về những phát hiện, lý luận, và chứng cứ đồng thời để tăng sự hứng thú. (Các lớp 9-10 và 11-12, SL 5.)

[As a form of assistance to schools, the CDE offers this translation free of charge. Because there can be variations in translation, the CDE recommends that users confer with local translators to determine any need for additions or modifications, including the addition of local contact information or local data, or modifications in language to suit local needs. Comments regarding the translation should be directed to the Clearinghouse for Multilingual Documents at cmd@cde.ca.gov.]